

3				
...				

Ghi chú:

(1) Trường hợp gói thầu không có yêu cầu về nhân sự chủ chốt thì Chủ đầu tư không nhập Bảng này.

(2) Chỉ quy định trong trường hợp dịch vụ liên quan có yêu cầu phải có chứng chỉ chuyên môn.

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật, nhà thầu tham dự thầu phải chào rõ đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa mà nhà thầu tham dự không được copy theo yêu cầu của chủ đầu tư, nếu nhà thầu copy theo yêu cầu của chủ đầu tư nhà thầu sẽ bị loại trực tiếp không được xét đến vòng tiếp theo bao gồm:

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Đặc tính thông số kỹ thuật của hàng hóa		
Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa	- Nhà thầu phải trình bày rõ, đặc tính thông số kỹ thuật của hàng hóa.	Đạt
	- Không trình bày hoặc trình bày sơ sài.	Không đạt
2. Phương pháp luận		
Phương pháp luận	- Nhà thầu trình bày chi tiết phương pháp luận.	Đạt
	- Không trình bày hoặc có trình bày nhưng sơ sài hoặc thiếu nội dung cơ bản.	Không đạt
3. Đặc tính kỹ thuật		

3.1.1. Đáp ứng số lượng, quy cách, chất lượng sản phẩm.	- Nhà thầu có bản cam kết sản phẩm đáp ứng đầy đủ yêu cầu kỹ thuật của HSYC.	Đạt
	- Nhà thầu không có bản cam kết sản phẩm đáp ứng đầy đủ yêu cầu kỹ thuật của HSYC.	Không đạt
3.1.2. Yêu cầu về kỹ thuật.	Nhà thầu cam kết đáp ứng yêu cầu kỹ thuật: - Sản phẩm in đảm bảo: độ nét của chữ in, độ chính xác của màu mực, độ dày của lớp mực in, độ nhẵn, độ sáng của giấy in. - Sản phẩm in đảm bảo an toàn môi trường.	Đạt
	- Không có cam kết hoặc có nhưng không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
3.1.3. Khắc phục sự cố.	- Có cam kết khắc phục các hư hỏng, sai sót của tài liệu kể từ khi nhận được yêu cầu của Chủ đầu tư trong vòng 8 giờ.	Đạt
	- Không có cam kết hoặc có nhưng không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
4. Tiến độ cung cấp		
Bảng tiến độ cung cấp sản phẩm kèm theo thuyết minh giải pháp kỹ thuật và kế hoạch cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSYC.	- Có Bảng tiến độ kèm theo thuyết minh giải pháp kỹ thuật và kế hoạch cung cấp sản phẩm hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSYC.	Đạt
	- Không có Bảng tiến độ kèm theo thuyết minh giải pháp kỹ thuật và không có kế hoạch cung cấp sản phẩm hoặc có Bảng tiến độ kèm theo thuyết minh giải pháp kỹ thuật và kế hoạch cung cấp hàng hóa nhưng không hợp lý, không khả thi, không	Không đạt

	phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSYC.	
5. Năng lực và chất lượng cung cấp dịch vụ		
Năng lực và chất lượng cung cấp dịch vụ	Nhà thầu có bản cam kết và tài liệu chứng minh đáp ứng nhưng yêu cầu sau: + Giấy phép hoạt động ngành in.	Đạt
	Nhà thầu không có cam kết hoặc có cam kết không có tài liệu chứng minh	Không đạt
6. Duyệt mẫu		
Mẫu sản phẩm	Nhà thầu nộp đúng thời gian theo quy định, mẫu sản phẩm đáp ứng đặc tính, thông số yêu cầu kỹ thuật thông số sản phẩm hàng hóa nhà thầu đã nêu tại khoản 1, mục 3, chương III .	Đạt
	Nộp mẫu không đúng thời gian, mẫu sản phẩm không đáp ứng.	Không đạt
Kết luận	Đạt tất cả nội dung nêu trên	Đạt
	Không đạt bất kỳ nội dung nào nêu trên	Không đạt

3.1. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

4.1. Phương pháp giá thấp nhất²:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

- Trường hợp Mục 13.5 **E-BDL** quy định nhà thầu chào theo Mẫu số 12.1 (12.1A hoặc 12.1B hoặc 12.1C) Chương IV:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSĐT có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

- Trường hợp Mục 13.5 **E-BDL** quy định nhà thầu chào theo Mẫu số 12.2 (12.2A hoặc 12.2B hoặc 12.2C) Chương IV:

Bước 1. Xác định giá dự thầu không bao gồm thuế, phí, lệ phí liên quan đến nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt (nếu có), thuế VAT, sau khi giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSĐT có giá dự thầu không bao gồm thuế, phí, lệ phí liên quan đến nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt (nếu có), thuế VAT, sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSĐT (nếu có)

Không được đề xuất

Mục 6. Trường hợp gói thầu chia thành nhiều phần độc lập (nếu có)

Trường hợp gói thầu được chia thành nhiều phần độc lập thì trong E-HSMT phải nêu rõ tiêu chuẩn và phương pháp đánh giá đối với từng phần hoặc nhiều phần để các nhà thầu tính toán phương án chào thầu theo khả năng của mình. Việc đánh giá E-HSĐT và xét duyệt trúng thầu sẽ được thực hiện trên cơ sở bảo đảm tổng giá đề nghị trúng thầu của gói thầu là thấp nhất (đối với gói thầu áp dụng phương pháp giá thấp nhất); tổng giá đánh giá của gói thầu là thấp nhất (đối với gói thầu áp dụng phương pháp giá đánh giá) và giá đề nghị trúng thầu của cả gói thầu không vượt giá gói thầu được duyệt mà không so sánh với ước tính chi phí của từng phần.